

## PHẬT THUYẾT ĐẠI BẠCH TẢN CÁI TỔNG TRÌ ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch: Đời Nguyên\_ Thiên Trúc TUẤN BIÊN Đại Sư, Túc Nại Minh Đắc Li Liên Đắc La Ma Ninh với Dịch Chủ Tăng là nhóm CHÂN TRÍ dịch  
Việt dịch: HUYỀN THANH

**Kính lễ tất cả Thượng Sư Tối Diệu!**

Phàm muốn tu tập **Bạch Tản Cái Phật Mẫu**. Ở trong phòng thất vắng lặng, ngồi trên cái chăn mềm ấm rồi phát nguyện rằng: “*Vì tất cả Hữu Tình của 6 nẻo đang ở trong Luân Hồi , khiến cho họ được giải thoát. Nguyện cho tôi được thành Cứu Cánh Chính Giác*”

Phát nguyện xong, tưởng Bạch Tản Cái Phật Hội hiện trong khoảng không trước mặt. Tại Hội ấy, dùng tâm chân thật niệm ba Quy Y. Xong, Phật Hội liền tiêu dung thành ánh sáng hòa nhập vào thân của mình, thân của mình liền thành ánh sáng. Sau đó niệm Chú **Sa Mạt Oát** (Svabhāva-mantra: Thần Chú Tự Tính) tưởng tất cả đều **Không** (Sūnya: trống rỗng). Nơi cái **Không** ấy, tưởng chữ ÁN (𑖀 \_ OM) màu trắng trên đóa

hoa trong vành trăng. Chữ ÁN tỏa ánh sáng phóng ra rồi quay trở lại, Chủng của chữ biến thành cái lọng có cán vàng, trên cán có chữ ÁN. Chữ ấy tỏa ánh sáng phóng ra rồi lại quay về, chủng của chữ biến thành **Bạch Tản Cái Phật Mẫu** (Sitāpatra Buddha-mātr) có một mặt 2 tay và 3 con mắt, ngồi theo thế Kim Cương Già Phu, tay phải tác Vô Bồ Úy Ấn, tay trái cầm cái lọng trắng để ngang ngực, nghiêm sức bằng mọi thứ Anh Lạc. Thân màu trắng tinh khiết như ánh mặt trời chiếu soi trên núi Tuyết, có đủ tướng vui vẻ, hiện **Vô Tự Tính** (Không có Tự Tính). Nên quán như hình tượng tự nhiên ở trong gương.

Lúc muốn tụng Chú, ở ngay hoa sen trong vành trăng trên trái tim của mình có Tâm Chú với nhóm Tổng Trì dài ngắn vây quanh chữ ÁN. Ở đấy phóng ra ánh sáng khiến trừ tất cả tội chướng với sự gián đoạn của Ta và Người. Tưởng xong, sau đó tán tụng.

Nếu lúc bị mệt mỏi.muốn dâng Thí Thực. Liền đặt Thí Thực ấy ở trước mặt, niệm Chú có 3 chữ là ÁN Á HỒNG (𑖀 𑖠𑖩𑖪𑖫 \_ OM ĀḤ HŪM) nhiếp thụ biến thành Cam Lộ. Trong hư không trước mặt, triệu thỉnh Bạch Tản Cái Phật Mẫu làm đầu, các vị Âm Mẫu cư ngụ ở 22 gò má trên núi (Sơn Trùng), 7 Chủng Phật với Chính Giác ở 10 phương có 3 hàng Cù Mỹ, Tỳn Phạm, Đế Thích vây bên cạnh. Tưởng cái lưỡi biến thành hình cái ống tỏa ánh sáng Kim Cương (Kim Cương Quang Đồng). Tụng Phụng Thực Chú là:

**“Án, tát lật-oát đát đạt yết đá, ô thất nễ chiết, tịch nại đát mạt đắc li, hồng, phát. Y đả mạt li, khát khát, khát hề khát hề “**

OM\_ SARVA-TATHĀGATA-UṢŪṢA-SITĀTAPATRE HŪM PHAT\_ IDĀM BALIM KHAKHA KHAHI KHAHI

Tụng 3 biến hoặc 5 biến xong. Tụng Thán Thán Đào Chúc (Khẩn cầu) cầu Sách Nguyện Sự Đẳng. Xong, phụng tống Phật Hội rồi bỏ thức ăn cúng thí (Thí Thực) ấy ở nơi sạch sẽ , hồi hướng căn lành.

**Át linh già, đất đọt yết đá, thất nễ chiết, tây nại đất mặt đất-lị, nại ma. Á  
mặt la tức đá, nại la nễ.** (Phạn Ngữ )

ĀRYA-TATHĀGATA-USŪNĪṢA-SITĀTAPATRE NAMAḤ APARĀJITA  
DHĀRANĪ

**Thánh Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phật Mẫu  
Đur Vô Năng Địch Tổng Trì. Kính Lễ Tam Bảo Tối Thượng** (Hoa Ngữ)

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Xuất Hữu Hoại (Bhagavān: Thế Tôn) ngự tại  
Thiện Pháp Diệu Hào ở cõi Tam Thập Tam Thiên là nơi cư ngụ của chư Thiên, cùng  
với Đại Tỳ Kheo, Đại Bồ Đề Mãnh Thức, Thiên Chủ Đế Thích và Đồ Chúng tập hội.

Bây giờ, Đức Xuất Hữu Hoại ngồi trên Tòa Hoa Sen, nhập vào Tam Muội **Phổ  
Quán Đỉnh Kế**. Đột nhiên từ trong đỉnh kế của Đức Xuất Hữu Hoại hiện ra **Tổng Trì  
Mật Chú Pháp Hạnh** như vậy

\*) Kính lễ Chính Giác với tất cả Bồ Đề Mãnh Thức

Kính lễ Chính Giác

Kính lễ Diệu Pháp

Kính lễ Đại Chúng

Kính lễ 7 Câu đê Chân Thật Cứu Cánh Chính Giác với hàng Đại Chúng Thanh

Văn

Kính lễ hết thủy hàng Hoại Oán ở Thế Gian

Kính lễ hết thủy hàng Thuận Lưu

Kính lễ hết thủy hàng Bất Hoàn

Kính lễ hết thủy hàng Siêu Việt Chân Thật ở Thế Gian

Kính lễ hết thủy hàng Nhật Thật

Kính lễ Chú Trớ với năng lực giúp đỡ của Thiên Tiên

Kính lễ hết thủy hàng Tụng Trì Minh Chú Thành Tựu

Kính lễ Tĩnh Phạm

Kính lễ Đế Thích

Kính lễ Khẩn Uy Cự Mỹ hay khiến đẩy lui khuất phục hàng chủ về Khổ Hạnh

Kính lễ Cự Mỹ Nghiêm Ngũ Thủ Ấn là nơi quy kính của Vô Ai Tử

Kính lễ Cự Mỹ hay tồi hoại ba tầng cung thành trú ngụ ở gò mả (Mộ Địa) là nơi  
quy kính của tất cả Âm Mẫu.

Kính lễ Xuất Hữu Hoại Như Lai Chủng Phật

Kính lễ Liên Hoa Chủng Phật

Kính lễ Kim Cương Chủng Phật

Kính lễ Bảo Châu Chủng Phật

Kính lễ Đại Tượng Chủng Phật

Kính lễ Thiếu Đồng Chủng Phật

Kính lễ Long Chủng Phật

Kính lễ Dũng Cổ Bộ Khí Giới Vương Phật

Kính lễ Vô Lượng Quang Phật

Kính lễ Bất Động Phật

Kính lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật

Kính lễ Sa La Chủ Vương Hoa Thực Viên Mãn Phật

Kính lễ Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính lễ Bảo Thượng Vương Phật

Kính lễ Tối Diệu Phổ Hiền Phật

Kính lễ Chúng Minh Chủ Phật

Kính lễ Mục Viên Mãn Ô Ba Lạp Hương Thượng Vương Phật

Kính lễ Đẳng Xứ ấy xong.

Xuất Hữu Hoại Mẫu, Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái  
Phật Mẫu, Đur Vô Năng Địch Đại Quýnh Già Mẫu

Dùng Pháp này chém đứt tất cả Tà Ma ăn hơi thở ra vào  
Cũng hay chém đứt tất cả Minh Chú của loài khác  
Cũng hay ngăn che sự chết yếu không đúng thời  
Cũng hay khiến cho Hữu Tình giải thoát tất cả sự cột trói  
Cũng hay ngăn che tất cả sự ghét bỏ nghi ngờ, mộng ác  
Cũng hay tội hoại 8 vạn 4 ngàn Tà Ma  
Cũng hay làm cho 28 vị Tinh Tú vui vẻ  
Cũng hay chiết phục 8 vị Đại Phòng Tú  
Cũng hay ngăn che tất cả oán thù  
Cũng hay tội hoại sự bạo ác tối cực, tất cả sự ghét bỏ nghi ngờ, mộng ác  
Cũng hay cứu độ các nạn: Thuốc độc, khí giới, nước, lửa

\_ Vô Hữu Năng Địch Đại Khẩn Mẫu

Đại Xuyết Phác Mẫu, Đại Lực Mẫu

Đại Xí Nhiên Mẫu, Đại Uy Lực

Đại Bạch Tản Mẫu, Đại Lực Mẫu (Đại Lực Cát Tường Mẫu)

Xí Nhiên Giải Anh Bạch Y Mẫu

Thánh Cứu Độ Mẫu, Cụ Sân Nộ (Bhṛkuṭi)

Thắng Thế Kim Cương Xung Niệm Châu

Liên Hoa Chiêu Minh, Kim Cương Danh

Vô Hữu Năng Địch Cụ Niệm Châu

Kim Cương Tường Đẳng Tội Hoại Mẫu

Nhu Thiện Phật Đẳng Cúng Dường Mẫu

Nhu Tướng Uy Lực Cụ Đại Mẫu

Thánh Cứu Độ Mẫu Đại Lực Mẫu

Bất Một Kim Cương Thiết Đỉnh Mẫu

Kim Cương Thiếu Đồng Trì Chủng Mẫu

Kim Cương Thủ, Kim Cương Niệm Châu

Đại Xích Sắc với Bảo Châu Mẫu

Chủng Minh Kim Cương Xung Đỉnh Kế

Chủng Tướng Yếu Diệu Kim Cương Mẫu

Như Kim Sắc Quang Cụ Nhân Mẫu

Kim Cương Chúc với Bạch Sắc Mẫu

Liên Hoa Nhân với Nguyệt Quang Mẫu

Thủ Ấn gom tụ tất cả lực của nhóm ấy. Nguyên khiến ủng hộ cho con, ủng hộ cho con

**\* \*) Ấn\_ Linh thất khát nại, bất-la chiến nại tha, đát đạt yết đá, ô thất nễ  
chiết, tịch nại đát ba đắc-lị, hồng, năng-long**

**Tịch đát mạt nại, cát la, hồng, năng-long**

**Ma hạt mịch-tha mạt thất khát nại la, hồng, năng-long**

**Phát la mịch-năng-nhạ mạt thất khát nại, cát la, hồng, năng-long**

**Tát oát đĩnh thất đát nại, tịch đằm mạt nại, cát la, hồng, năng-long**

**Tát oát tha thất khát, la thất khát tát, ngật la hạt nại, mịch nại tát nại, cát  
la, hồng, năng-long**

**Tạt đĩnh la, thất đế nại, ngật la hạt, tát hạt tất la, mịch nại tát nại, cát la,  
hồng, năng-long**

**Á thất nại, chiết đế nại, nại sắc cát đắc đắc la nại ma, bất la tát đát nại, cát  
la, hồng, năng-long**

**Á hy đất nại, ma ma khát, ngật la hạt nại, mịch nại tát nại, cát la, hồng, năng-long**

**La tác khắc la, am**

**Ứng hộ cho con**

[OM\_ RŚĪGAṆA PRAŚATRA TATHĀGATA-UṢNĪṢA-SITĀTAPATRE (Quy mệnh Tiên Chúng Thắng Thiện Như Lai Đỉnh Kế Bạch Tản Cái) HŪM (Chúng Tử biểu thị cho **Tâm Bồ Đề**) ṬRŪM (Chúng Tử biểu thị cho nghĩa **Tự Ngã phát sinh ra tất cả Pháp xa lìa bụi dơ Kiêu Mạn**)

STAMBHANA KARA (Tác áp lãnh) HŪM ṬRŪM

MAHĀ-VIDYA SAMBHAḶṢAṆA KARA (Tác hoàn thiện Đại Minh Chú) HŪM ṬRŪM

PARAVIDYA SAMBHAḶṢAṆA KARA (Tác hoàn thiện Minh Chú khác)

HŪM ṬRŪM

SARVA DUṢṬANĀM STAMBHANA KARA (Tác trấn hộ tất cả nhóm ác)

HŪM ṬRŪM

SARVA YAKṢA RĀKṢASA GRAHĀNĀM VIDHVAMŚANA KRARA (Tác tiêu diệt tất cả sự quấy nhiễu của Dạ Xoa, La Sát) HŪM ṬRŪM

CATUR-AŚĪTĪNĀM GRAHA SAHASRAṆĀM VIDHVAMŚANA KARA (Tác tiêu diệt 84000 Tà Ma) HŪM ṬRŪM

AṢṬA VIṢĀTĪNĀM NAKṢATRAṆĀM PRASĀDANA KARA (Làm cho 28 vị Tinh Tú vui vẻ) HŪM ṬRŪM

AṢṬANĀM MAHĀ-GRAHANĀM VIDHVAMŚANA KARA (Tác tiêu diệt 8 đại Ác Tinh) HŪM ṬRŪM

RAKṢA (Ứng hộ) RAKṢA MĀM (Ứng hộ cho con)]

**Xuất HỮU HOẠI MẪU, NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐỈNH KẾ TRUNG XUẤT BẠCH TẢN CÁI PHẬT MẪU, KIM CƯƠNG ĐỈNH KẾ ĐẠI QUỶNH GIÀ MẪU, CỤ ĐẠI THIÊN TÝ MẪU, HỮU THIÊN ĐẠI THỦ MẪU, CỤ THẬP VẠN CÂU ĐÊ MỤC, BÁT NHỊ XÍ NHIÊN CỤ CHŨNG TƯỚNG KIM CƯƠNG KHOAN QUẢNG ĐẠI BẠCH MẪU, CHỦ TỂ TAM GIỚI TRỪNG VI MẪU trong tất cả thời ứng hộ cho con, ứng hộ cho con**

\* \* \*) Án. Nạn vua chúa, nạn giặc cướp, nạn lửa, nạn nước, nạn thuốc độc, nạn khí giới, nạn quân binh của nước ngoài, nạn đói khát, nạn oán thù, nạn bệnh tật, nạn sét đánh, nạn chết yểu không đúng thời, nạn động đất, nạn sao băng, nạn hình phạt của quốc vương, nạn Trời, nạn Rồng, nạn sấm chớp, nạn bay trên không (Phi Không), nạn ác thú phần nộ.

Lại có: Thiên Ma, Long Ma, Phi Thiên Ma, Phong Thần Ma, Phi Không Ma, Tầm Hương Ma, Nghi Thần Ma, Đại Phúc Hành Ma, Thí Nghi Ma, Dạ Xoa Ma, Nga Quỷ Ma, Không Hành Mẫu Ma, Thực Nhục Ma, Xuất Giả Ma, Bình Đại Ma (Ma có hình như cái bình cái túi), Xú Ma (Ma hôi thối), Thân Xú Ma, Linh Khô Sấu Ma (Ma khiến cho héo gầy), Linh Vong Ma (Ma khiến cho quên lãng), Linh Điên Cuồng Ma, Linh Yểm My Ma, Linh Trấn Phục Ma, Quái Tú Ma... Trong tất cả nhóm ấy, nguyện cho con được sự an ổn tốt lành.

Lại có: Đoạt Uy Lực Quỷ, Đoạt Dung Nhan Quỷ, Thực Sản Cung Quỷ, Âm Huyết Quỷ, Thực Bào Thai Quỷ, Thực Nhục Quỷ, Thực Chi Quỷ (Quỷ ăn mỡ), Thực Tùy Quỷ, Thực Chi Y Quỷ (Quỷ ăn màng mỡ), Thủ Mệnh Quỷ (Quỷ cướp lấy sinh mệnh), Thực Ấu Thỏ Quỷ (Quỷ ăn thứ nôn mửa), Thực Đại Tiện Quỷ, Thực Tiểu Tiện Quỷ, Thực Khiếu Lưu Quỷ, Thực Tàn Quỷ (Quỷ ăn thừa dư thừa), Thực Thóa Quỷ (Quỷ ăn thứ khạc nhổ), Thực Thệ Quỷ (Quỷ ăn nước mũi), Thực Tiên Quỷ (Quỷ ăn nước rãi), Thực Nùng Quỷ (Quỷ ăn mủ của ung nhọt), Thực Thí Thực Quỷ (Quỷ ăn

thức ăn bồ thí), Thực Man Quý (Quý ăn tóc), Thực Hương Khí Quý, Đoạt Ý Quý, Thực Hoa Quý, Thực Quả Quý, Thực Miêu Quý (Quý ăn cây non), Thực Thiêu Thí Quý (quý ăn thức thiêu đốt rồi cho)... Trong tất cả nhóm đó, nguyện cho con đạt được sự an ổn tốt lành.

Tất cả Minh Chú do nhóm ấy và tất cả Ma tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Biến Du Hành tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Không Hành và Không Hành Mẫu tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do Đại Thủ Chủ tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Vô Ái Tử tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Phi Không và hàng Chân Thật Tác tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Đại Hắc và Âm Mẫu tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Trì Nhân Đầu Khí (cầm vật khí có đầu người) tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Linh Thắng, Tác Phong Mật, Linh Nghĩa, Cam Thành tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do 4 chị em Thần Nữ tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do Tỳ Ngạt Lị Đé (Đấu Chiến Thần), Hỷ Chủ, Tật Chủ tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Vô Thiện Tĩnh tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Hoại Oán tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Nan Dục tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

Minh Chú do Mật Chủ Kim Cương Thủ tạo ra. Dùng Pháp này quyết cắt đứt, cầm Chày đánh phạt.

\* \* \* \*) Kính lễ Xuất Hữu Hoại Mẫu, Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phạt Mẫu. Ủng hộ cho con, ủng hộ cho con

**Án Á tịch đất, nại lạt thất khát, bắt la mật, tất bắt đất linh khát, tác nại đất mật đặc lị**

**Tát lạt, tát lạt \_Hát nại, hát nại\_Nại la, nại la\_Mịch nại, mịch nại\_Tần nại, tần nại\_Mịch nại, mịch nại\_Hồng, hồng\_Phát, phát\_Sa hạt**

**Hê hê, phát**

**Hòa hoà, phát**

**Ác mẫu ngạt anh, phát**

**Ác bắt la để hạt đất, phát**

**Bắt la mật la đất, phát**

**Ác tu la mệnh đặc la mật khát, phát**

**Tát lạt mật, để tính quần, phát**

**Tát lạt mật, tính kinh quần, phát**

Tát lật mặt, ác tu lệ quần, phát  
 Tát lật mặt, ma lỗ ninh quần, phát  
 Tát lật mặt, cát lỗ đình quần, phát  
 Tát lật mặt, hạt nại mệnh quần, phát  
 Tát lật mặt, tất ngật-lệ nại quần, phát  
 Tát lật mặt, ma hòa la ninh quần, phát  
 Tát lật mặt, dã tắc kinh quần, phát  
 Tát lật mặt, la tắc ngật la tinh quần, phát  
 Tát lật mặt, bất lệ đình quần, phát  
 Tát lật mặt, mệnh chiết xung quần, phát  
 Tát lật mặt, mẫu đình quần, phát  
 Tát lật mặt, trảo mặt ninh lật, phát  
 Tát lật mặt, mặt đất đình quần, phát  
 Tát lật mặt, cát đất bố đất nễ quần, phát  
 Tát lật mặt, tư cát ninh quần, phát  
 Tát lật mặt, ô ma ninh quần, phát  
 Tát lật mặt, tạt anh quần, phát  
 Tát lật mặt, ác bất tắc ma lệ quần, phát  
 Tát lật mặt, a đất la điều đế quần, phát  
 Tát lật mặt, đình lãnh lật ngật đình quần, phát  
 Tát lật mặt, đình lãnh tính lãnh ngật đình quần, phát  
 Tát lật mặt, toát lệ quần, phát  
 Tát lật mặt, ngật lệ đất, cát la ma nễ cát qua lãnh đình quần, phát  
 Ngật la nại tính đốt đất quần, phát  
 Tức đặc nại, bất la chiến cát, đình nại lành đế đình quần, phát  
 Đá lãnh trực bố ngật đình quần, phát  
 Tát lật mặt, đế lệ đề ngật quần, phát  
 Tát lật mặt, thất la ma nễ quần, phát  
 Tát lật mặt, mệnh đặc dạ nại quần, phát  
 Tạt gia cát la, ma đình cát la-dã quần, phát  
 Tát lật mặt, ác đạt tát đất kinh quần, phát  
 Mịch nại dã tạt lệ quần, phát  
 Tạt đình diệt mặt ngật nễ anh quần, phát  
 Tát lật mặt, qua ô ma lệ anh quần, phát  
 Mệnh đất dã la nễ anh quần, phát  
 Ma hạt bất la đất ngật lệ quần, phát  
 Mặt tắc la, sơn cát lật dã, bất la đất ngật la, la tạt dã, phát  
 Ma hạt cát lật dã, ma đặc lệ cát nại, nại ma tắc ngật lệ đất anh, phát  
 Miệt chiết nại tính anh, phát  
 Bất la hắc mặt nễ dã, phát  
 Ác ngật ái nễ anh, phát  
 Ma hạt cát lệ anh, phát  
 Cát lật nại đế anh, phát  
 Y đặc lệ anh, phát  
 Lãng đặc lệ anh, phát  
 Trảo danh lệ anh, phát  
 Bất la hột anh, phát  
 Tạt ma đế anh, phát

**La đặc li anh, phát**

**Cát lạt la đặc li, phát**

**Gia ma đất để anh, phát**

**Ca bát li anh, phát**

**Ác để ma ngặt để, tắc ma chiết nại, mặt tịch nại anh, phát**

[OM\_ ASITA ANALA ARĀKAḤ PRABHA SPHUTA VIKACA  
SITĀTAPATREḤ (Quy mệnh Bạch Tản Cái với hào quang lửa màu trắng tinh phóng  
tỏa ánh sáng rực rỡ long lanh)

JVALA JVALA (Phóng quang)\_ HANA HANA (Đánh đập)\_ DARA DARA  
(Giáng phục)\_ CCHINDA CCHINDA (Cắt đứt)\_ BHINDA BHINDA (Xuyên thấu)  
\_ CCHINDA CCHINDA (Cắt đứt)\_ HŪM HŪM (Khủng bố)\_ PHAṬ PHAṬ (Phá  
bại)\_ SVĀHĀ (Thành tựu)

HE HE PHAṬ (Kêu gọi phá bại)

HO HO PHAṬ (Vui vẻ phá bại)

AMOGHĀYA PHAṬ (Bất Không Thiên Sứ phá bại)

APRATIHAṬĀYA PHAṬ (Phá bại không chướng ngại)

VARA PRADĀYA PHAṬ (Nguyện ban cho phá bại)

ASURA VIDARA PAKĀYA PHAṬ (Phá bại sự phá hoại của A Tu La)

SARVA DEVEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Thiên Chúng)

SARVA NĀGEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Long Chúng)

SARVA ASUREBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Phi Thiên Chúng)

SARVA MARŪTEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Phong Thần Chúng)

SARVA GARUḌEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Kim Xí Điều Chúng)

SARVA KIMNAREBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Nghi Thần Chúng)

SARVA GANDHARVEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Tầm Hương Chúng)

SARVA MAHORAGEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Đại Phúc Hành Thần

Chúng)

SARVA YAKṢEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Dược Xoa Chúng)

SARVA RĀKṢASEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả La Sát Chúng)

SARVA PRETEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ngạ Quỷ Chúng)

SARVA PIŚĀCEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Xí Trung Quỷ Chúng)

SARVA BHŪTEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Hóa Sinh Quỷ Chúng)

SARVA KUMBHĀṆḌEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ung Hình Quỷ

Chúng)

SARVA PŪTANEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Xú Quỷ Chúng)

SARVA KAṬAPŪTANEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Kỳ Xú Quỷ Chúng)

SARVA SKANDEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Thiên Thần (vẹo môi) Quỷ

Chúng)

SARVA UNMĀDEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ác Sinh Chúng)

SARVA CCHĀYEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ảnh Quỷ Chúng)

SARVA APASMĀREBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Dương Đầu Quỷ Chúng)

SARVA AUṢṬARAKEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Lạc Đà Hình Quỷ

Chúng)

SARVA DURLAMGHĪTEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ngộ Tương Quá

Chúng)

SARVA DUṢPRAKṢITEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ngộ Kiến Quá

Chúng)

SARVA JVAREBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Nhiệt Ngược Quỷ Chúng)

SARVA KR̥TYA KARMAṆI KAKKOLIKEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả  
 Chung Loại Tác Nghiệp Chúng)  
 KIRANA VETĀḌEBHYAḤ PHAḤ (Phá bại Khởi Thi Quỷ Chúng)  
 CICINDA (Bình Đại Ma) PRAŚAKA (Linh Khô Sáu ma) ŚCARDITEBHYAḤ  
 (Linh Vong Ma Chúng) PHAṬ (Phá bại)  
 DHURA BHUKTEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại Linh Trần Phục Ma Chúng)  
 SARVA TĪRTHIKEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Ngoại Đạo Chúng)  
 SARVA ŚRAMANEḤBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Trì Chú Chúng)  
 SARVA VIDYADHĀREBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Trì Minh Chúng)  
 JAYA-KARA (Tác Thắng) MADHU-KARĀYEBHYAḤ (Tác Mật Chúng)  
 PHAṬ (Phá bại)  
 SARVA-ARTHA-SĀDHANEḤBHYAḤ PHAṬ (Phá bại tất cả Thành Tựu  
 Nghĩa Lợi Chúng)  
 VIDYACĀRYEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại Trì Chú Bác Sĩ Chúng)  
 CATURBHAGINĪBHYAḤ PHAṬ (Phá bại Tứ Tỷ Muội Thần Nữ Chúng)  
 SARVA KAUMĀRĪBHYAḤ PHAṬ (Phá bại Kim Cương Đồng Nữ Chúng)  
 VIDYARĀJEBHYAḤ PHAṬ (Phá bại Minh Vương Chúng)  
 MAHĀ-PRATYUNḂGIREBHYAḤ PHAṬ (Phá bại Đại Điều Phục Chúng)  
 VAJRA-ŚAṆKARĀYA PRATYUNḂGIRA-RĀJĀYA PHAṬ (Phá bại Kim  
 Cương Tỏa Điều Phục Vương Đẳng)  
 MAHĀ-KĀLĀYA MĀTR-GAṆA NAMASKṚTĀYE PHAṬ (Phá bại Đại  
 Hắc Thiên Thần, nơi kính lễ của Âm Mẫu Chúng)  
 VIŚNAVĪYE PHAṬ (Phá bại Tỳ Nữ Thiên Phi Đẳng)  
 BRAHMĪNĪYE PHAṬ (Phá bại Phạm Thiên Phi Đẳng)  
 AGNĪYE PHAṬ (Phá bại Hỏa Thiên Phi Đẳng)  
 MAHĀ-KĀLĪYE PHAṬ (Phá bại Đại Hắc Thiên Phi Đẳng)  
 KĀLA-DANḂĪYE PHAṬ (Phá bại Đại Quỷ Súc Hắc Áo Thần Đẳng)  
 INDRĪYE PHAṬ (Phá bại Đế Thích Thiên Phi Đẳng)  
 RAUDRĪYE PHAṬ (Phá bại Sân Nộ Thần Nữ Đẳng)  
 KAUMĀRĪYE PHAṬ (Phá bại Đồng Nữ Thần Đẳng)  
 VARĀHĪYE PHAṬ (Phá bại Trư Đầu Thần Nữ Đẳng)  
 CĀMUṆḂĪYE PHAṬ (Phá bại Nộ Thần Nữ Đẳng)  
 RUDRĪYE PHAṬ (Phá bại Tụ Tại Thiên Nữ Đẳng)  
 KĀLA-RĀTRĪYE PHAṬ (Phá bại Hắc Dạ Thần Nữ Đẳng)  
 YAMA-DANḂĪYE PHAṬ (Phá bại Diêm Ma Quỷ Súc Thần Đẳng)  
 KAPĀLĪYE PHAṬ (Phá bại Độc Lâu Thần Nữ Đẳng)  
 ADHIMUKTIKA ŚMAŚANA-VĀSINĪYE PHAṬ (Phá bại Chúng Quỷ Nữ  
 vui thích cư ngụ ở gò mả)]

\* \* \* \* \*) Phàm có Hữu Tinh đối với Ta khởi Tâm ganh ghét nghi kỵ, khởi tâm  
 bạo ác hay tranh đoạt uy lực.

Lại có nhóm Quỷ tranh đoạt dung nhan, nhóm Quỷ ăn Tử Cung, nhóm Quỷ ăn  
 máu huyết, nhóm Quỷ ăn thứ giống như mỡ, nhóm Quỷ ăn thịt, nhóm Quỷ ăn mỡ,  
 Nhóm Quỷ ăn tủy, Nhóm Quỷ ăn vỏ bào thai, nhóm Quỷ cướp đoạt sinh mệnh, nhóm  
 Quỷ ăn thứ nôn mửa, nhóm Quỷ ăn đồ đại tiện, nhóm Quỷ ăn đồ tiểu tiện, nhóm Quỷ  
 ăn thứ tuôn chảy từ các khiếu, nhóm Quỷ ăn thứ dư thừa, nhóm Quỷ ăn nước rãi, nhóm  
 Quỷ ăn nước mũi, nhóm Quỷ ăn thứ khạc nhổ, nhóm Quỷ ăn mù của gân thịt thối nát,  
 nhóm Quỷ ăn thứ thí thực, nhóm Quỷ ăn tóc, nhóm Quỷ ăn mùi thơm, nhóm Quỷ ăn  
 hương, nhóm Quỷ ăn hoa, nhóm Quỷ ăn quả trái, nhóm Quỷ ăn cây non, nhóm Quỷ ăn



thứ thiêu đốt rồi cho, nhóm có đủ tâm tội lỗi sai lầm, nhóm có đủ tâm oán ghét ty hiềm, nhóm có đủ tâm bạo ác.

Lại có nhóm Ma của hàng Trời, nhóm Ma của loài Rồng, nhóm Ma của hàng Phi Thiên, nhóm Ma của hàng Thần Gió, nhóm Ma của hàng Phi Không, nhóm Ma của hàng Tầm Hương, nhóm Ma của hàng Nghi Thần, nhóm Ma của hàng Đại Phúc Hành, nhóm Ma của hàng Thí Nghi, nhóm Ma của hàng Dạ Xoa, nhóm Ma của loài Quỷ Đồi, nhóm Ma ăn thịt, nhóm Ma ăn hơi thở, nhóm Ma có hình cái túi, nhóm Ma hôi thối, nhóm Ma có thân hôi thối, nhóm Ma khiến cho bị héo gầy, nhóm Ma khiến cho bị điên cuồng, nhóm Ma khiến bị Yểm My, nhóm Ma khiến cho quên lãng, nhóm Ma của hàng Trần Phục, nhóm Ma của hàng Không Hành Mẫu, nhóm Ma của các vì sao quái, nhóm Ma của hàng Ngục Đế, nhóm Ma của hàng Âm Mẫu Linh Hỷ, nhóm Ma của hàng Du Hành Cụ Anh, nhóm Ma của hàng Bạt Lạt.

Lại có bệnh dịch trong 1 ngày, bệnh trong 2 ngày, bệnh trong 3 ngày, bệnh trong 4 ngày, bệnh trong 7 ngày, bệnh dịch thường xuyên, bệnh dịch không bao giờ hết, bệnh đau sỏi đầu, bệnh do hơi thở ra vào và theo gió khởi, bệnh theo trái mặt khởi, bệnh theo đàm khởi, bệnh theo câu tập khởi, tất cả bệnh tật, bệnh của thân...Nguyện khiến tiêu trừ.

Lại có bệnh của thân thể, bệnh do ăn uống chẳng đủ, bệnh mắt, bệnh mũi, bệnh miệng, bệnh cổ, bệnh tim, bệnh cổ họng, bệnh tai, bệnh răng, bệnh nóng bức của tim, bệnh óc não, bệnh xương sườn, bệnh lỏng xương ở lưng (Bối Tiết), bệnh về bụng, bệnh eo lưng, bệnh cóc đạo, bệnh bắp đùi, bệnh bắp chân, bệnh bàn tay, bệnh bàn chân, bệnh từng chi, bệnh mọi chi...Nay nguyện khiến trừ, nay nguyện ủng hộ.

Dùng **Bạch Tản Cái Phật Mẫu Kim Cương Đỉnh Kế Đại Quýnh Già Mẫu** thì trong khoảng 12 Do Tuần , các nhóm ấy đều phải đi ra khỏi nơi đó.

Xác chết đứng dậy đi, Không Hành Mẫu với các bệnh tật: Nhọt ghẻ, nhọt ngứa ngứa, nhọt đậu mùa, nhọt bệnh cùi, nhọt do da bị lạnh nứt nẻ, nhọt trĩ, nhọt do bị thiêu đốt, nhọt do bệnh lao, nhọt Diệu (?), bệnh do sợ hãi mà héo gầy, chất độc của vật báu, chất độc do hòa hợp pha chế, chất độc do ếm đối câu đảo, nạn lửa, nạn nước, mọi tổn hoại do đấu tranh kết oán, nạn chết yếu không đúng thời.

Lại có loài Trùng Đắc-Lị Ma Bồ Cát, loài Trùng Đắc Lị Lạt Đất, bò cạp độc, rắn lớn, chuột, sói, sư tử, cọp, gấu, bi, gấu chó, loài thú dưới nước, loài giống như con ruồi con nhặng... hay cướp đoạt sinh mệnh của loài khác.

Tất cả Minh Chú của Đấng ấy, thấy đều cột trời

Tất cả uy nghi, thấy đều cột trời

Tất cả Minh Chú của loài khác, thấy đều cột trời

Tất cả Minh Chú của các loài Ma , thấy đều cột trời.

**“Đất diệt tha: Ân\_ Ác nại linh, ác nại linh, mệnh chiết đế, mệnh chiết đế, mệnh la mạc tắc la nại lệ, mạc nại mạc nại, mạc tắc la bát nễ, phát, hồng hồng, phát phát. Hồng, năng-long, mạc nại, phát\_Sa hạt “**

[TADYATHĀ (Liên nói Chú là) OM (Nhiếp triệu) ANALE ANALE (Ngọn lửa Thần Linh) VISUDDHE VISUDDHE (khiến cho thanh tịnh) VĪRA VAJRADHĀRI (Dũng Mạnh Kim Cương Trì) BANDHA BANDHA (Cột trời) VAJRAPĀNI (Kim Cương Thủ) PHATĪ (Phá bại) HŪM HŪM (Khủng bố hộ vệ khắp) PHATĪ PHATĪ (Phá bại) HŪM TRŪM (Tâm Bồ Đề xa lìa kiêu mạn) PHATĪ (Phá bại) SVĀHĀ (Thành tựu)]

(Theo người dịch thì phần trên là một Dị Bản của Chú Lăng Nghiêm)

Phàm có Hành Nhân đem **Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phật Mẫu Dur Vô Năng Dịch Đại Quýnh Già Mẫu** này, hoặc tô vẽ trên vỏ

cây hoa, giấy trắng, vỏ cây ròi đeo trên cổ thì có thể cho đến lúc chết dùng độc chẳng thể hại, dùng khí giới chẳng thể hại, dùng lửa chẳng thể đốt, dùng nước chẳng thể cuốn chìm, dùng chất độc của vật báu (Bảo độc) chẳng thể bị trúng, dùng chất độc do hòa hợp chế biến (Hòa Độc) chẳng thể hại, dùng Chú Độc chẳng thể hại, Phi Thời Yêu Mệnh chẳng thể xâm phạm. Tất cả oan Ma và mọi bạn bè ác.... Với tất cả nơi đều khởi yêu thích mà kính yêu người ấy.

Lại có Hằng Hà Sa Câu Đề 8 vạn 4 ngàn Đẳng loại Kim Cương cũng ủng hộ, cứu hộ, che chở. Đẳng ấy khởi tâm yêu thích mà kính yêu người ấy.

Lại nữa trong 8 vạn 4 ngàn Đại Kiếp được Túc Mệnh Trí. Sinh ra ở Thế Gian chẳng thọ nhận làm loài Thí Nghi, La Sát, Quỷ đói, loài hôi thối, loài có thân hôi thối. Lại trong cõi Người chẳng thọ thân nghèo túng, được đầy đủ Phước Đức của vô lượng vô số hằng hà sa số Chính Giác Xuất Hữu Hoại (Buddha Bhagavān: Phật Thế Tôn).

Lại hàng ngày thọ trì **Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phật Mẫu Dur Vô Năng Địch Đại Quýnh Già Mẫu** ắt chẳng hành Phạm Hạnh cũng thành Phạm Hạnh, chẳng thể Nhẫn cũng hay thành Nhẫn, chẳng thanh tịnh ắt được thanh tịnh, không có Giới Cận Trụ cũng được Giới Cận Trụ, chẳng giữ Trai Giới cũng thành Trai Giới.

Thiết Nĩ có nói: *“5 tội Vô Gian cũng có thể thanh tịnh không còn sót, nghiệp chướng quá khứ thấy đều tiêu diệt”*

Nếu người nữ cầu con ắt có thể thọ trì **Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phật Mẫu Dur Vô Năng Địch Đại Quýnh Già Mẫu** sẽ được con cái có đầy đủ thọ mệnh, Phước Đức, uy lực. Sau khi chết vãng sinh về cõi Cự Lạc (Sukha-vatī).

Lại nữa bệnh của người, bệnh của bò, bệnh của gia súc, bệnh dịch, sự tổn hoại do bệnh tật gây ra, chiến đấu với người khác trong tất cả quân binh... ắt có thể đem **Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Bạch Tản Cái Phật Mẫu Dur Vô Năng Địch Đại Quýnh Già Mẫu** này đặt trên đầu cây phướng, tác cúng dường rộng lớn. Rồi đem cây phướng này đặt trên cửa thành lớn; hoặc trong cung điện, nhà cửa; hoặc trong thôn phường, tụ lạc. Hoặc đặt cây phướng ấy trong sông, suối, nơi tịch tĩnh. Đối với **Dur Vô Năng Địch Đại Quýnh Già Mẫu** tác cúng dường rộng lớn ắt hay mau chóng khiến cho quốc thổ được an ninh, cũng hay làm an lành sự chướng ngại của bệnh dịch và sự tổn hoại do đấu tranh với tất cả quân binh của xứ khác.

1) Mạc Tắc La Bát Nễ (Vajrapāṇi: Kim Cương Thủ) Khiển Ma Ủng Hộ Chú:

**Ninh đắc tha đạt: Án\_ Thất đá một, mặt nạy mặt nạy. Ủng hộ cho con, ủng hộ cho con, sa hạt**

**La thất khát, la thất khát ma. Án, hồng thất đá một, mặt năng nạy mặt năng nạy, mặt tắc la ủng hộ cho con. La thất khát, la thất khát ma, mặt tắc la mặt nễ, hồng phát, sa hạt.**

[TADYATHĀ (Liên nói Chú là) OM (Nhiếp Triệu) ṢṬOM (Chủng Tử) BANDHA BANDHA (Cột trời) MAMA (Tôi, con) RAKṢA RAKṢA (Ủng hộ) SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)

RAKṢA RAKṢA MĀM (Ủng hộ, ủng hộ cho con) HŪM ṢṬOM (Chủng tử) BANDHANI BANDHANI (Trói buộc) VAJRA (Kim Cương) MAMA RAKṢA (Ủng hộ cho con) RAKṢA (Ủng hộ).VAJRAPĀṆĪ (Kim Cương Thủ) HŪM (Khủng bố) PHAṬ (Phá bại) SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)]

(ND: Bản Tây Tạng thay câu **Rakṣa rakṣa mām Hūm** bằng chữ **Om** và thay 2 chữ **Bandhani** bằng 2 chữ **Bandha** )

2) Hằng Thường Trì Tâm Chú :

**Án\_ Tát lạt mạt, đát đạt yết đá, ô thất nễ chiết, ác oát lãng ngật đê ma nại  
đinh tạng la thất nễ**

**Án, nại lạt nại lạt, nại khát, nại la nại la, mịch nại la mịch nại la, tần nại tần  
nại, mịch nại mịch nại, hồng hồng, phát phát, sa hạt**

[OM\_ SARVA TATHĀGATA-UṢṢNĪṢA (Quy mệnh tất cả Như Lai Đỉnh)  
ANĀVALOKITEC (Tuân theo sự quán chiếu) ŪRNATE (Bạch Hào Tướng)  
JVALASĪ (Quang minh)

OM (Nhiếp Triệu) JVALA JVALA ( Phóng quang) DHAKA DHAKA (Uy  
quang) DARA DARA (Giáng phục) VIDARA VIDARA (Giáng phục khắp)  
CCHINDA CCHINDA (Cắt đứt) BHINDA BHINDA (Xuyên thấu) HŪM HŪM  
(Khủng bố) PHAT PHAT (Phá bại) SVĀHĀ (Thành tựu)]

(Bản khác ghi nhận bài Chú này là **Phật Đỉnh Tâm Chú**:

**Namo sarva-jñāya**

**Om\_ Tathāgatoṣṣnīṣa** (Quy mệnh Như Lai Đỉnh Kế) **anāvalokita mūrḍha  
tejorāsī** (tuân theo sự quán chiếu ánh sáng rực rỡ ở đỉnh đầu) **hūm** (thành tựu)\_ **jvala  
jvala, dhaka dhaka, vidhaka vidhaka, dara dara, vidara vidara, cchinda  
cchinda, bhinda bhinda, hūm phat phat svāhā**)

3) Tăng Trưởng Thân (Gần Gũi) Thân (Thể xác) Chú:

**Án\_ Tát lạt mạt, đát đạt yết đá, ô thất nễ chiết, hồng phát, sa hạ**

[OM\_ SARVA TATHĀGATA-UṢṢNĪṢA (Quy mệnh tất cả Như Lai Đỉnh)  
HŪM (Khủng bố) PHAT (Phá bại) SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)]

4) Nhiếp Thọ Chú :

**Ninh dã đạt: Án, ác nại linh ác nại linh, khát tát mỉnh khát tát mỉnh, mệnh  
la mệnh la, tinh tinh**

**Tát lạt mạt mạt nại, ác nhược thất đạt nại, ác nhược thất đắc đĩnh**

**Tát lạt mạt, đát đạt yết đá, ô thất nễ chước, tịch đát đát mạt đắc lệ, hồng  
phát, sa hạt**

[TADYATHĀ (Liên nói Chú là) ANALE ANALE (Ngọn lửa linh thiêng)  
KHASAME KHASAME (Thôi thúc tôi, thúc đẩy tôi) VAIRE VAIRE (Tinh tiên  
dũng mãnh) SOME SOME (Rượu bất tử, sự tốt lành)

SARVA BUDDHA ADHIṢṬHANA (Thần lực của tất cả chư Phật)  
ADHIṢṬITE (Gia trì)

SARVA TATHĀGATA-UṢṢNĪṢA-SITĀTAPATRE (Nhất Thiết Như Lai Đỉnh  
Kế Bạch Tản Cái) HŪM (Khủng bố) PHAT (Phá bại) SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)

5) Kiên Giáp Chú:

**Hồng, ma ma, hồng, nễ, sa hạt**

[HŪM (Tâm Bồ Đề) MAMA HŪM (Hộ vệ cho con) NI (Tướng tốt đẹp)  
SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)]

Nếu tác Minh (Vidya) tu tập đủ thì hết thấy hàng Long Vương (Nāgarāja) sẽ y  
theo Thời tuôn mưa. Các Đấng Chính Giác (Phật , Bồ Đề Mãnh Thức (Bồ Tát), Trời  
với Phi Thiên, loài Người, hàng Tâm Hương, tất cả Thế Gian... đều rất vui vẻ. Ở trước  
nơi Đức Xuất Hữu Hoại giảng nói, thấy đều khen ngợi.

PHẬT THUYẾT ĐẠI BẠCH TẢN CÁI TỔNG TRÌ ĐÀ LA NI KINH

Hết

ĐẠI BẠCH TẢN CÁI PHẬT MẪU TỔNG TRÌ  
TẢN THẦN ĐẢO CHÚC KỆ

Việt dịch: HUYỀN THANH

ÁN\_ Diệu toà trong trắng trên hoa sen.  
Kim Cương Già Phu, thân sắc trắng  
Tay trái ngang ngực cầm lọng trắng  
Đủ nơi lọng trắng, xung tán lễ.  
Tay phải kết nơi Vô Úy Ấn.  
Khuôn mặt cười tươi, thân yếu điệu.  
Phật Mẫu nhiếp thọ mọi Chính Giác.  
Tất cả xung tán lễ nơi ấy  
Điều phục tất cả chôn Hữu Tình  
Tùy loại hóa hiện muôn thứ Thân.  
Đại Bảo trang nghiêm cực mỹ diệu.  
Duyệt Ý Mẫu xứ , xung tán lễ.

ÁN\_ Vô Hữu Năng Địch Đại Khẩn Mẫu.  
Đại xuyết Phác Mẫu, Đại Lực Mẫu.  
Đại Xí Nhiên Mẫu, Đại Uy Mẫu.  
Đại Bạch Cái Mẫu, Đại Lực Mẫu.  
Xí Nhiên Giải Anh Bạch Y Mẫu.  
Thánh Cứu Độ Mẫu Đại Sân Trúu (Sân Nộ Mẫu)  
Thánh Thế Kim Cương Xưng Niệm Châu.  
Liên Hoa Chiêu Minh, Kim Cương Danh.  
Vô Hữu Năng Địch Cụ Niệm Châu.  
Kim Cương Tường Đẳng Tồi Hoại Mẫu.  
Nhu Thiện Phật Đẳng Cúng Dưỡng Mẫu.  
Nhu Thiện Uy Lực Cụ Đại Mẫu.  
Thánh Cứu Độ Mẫu, Đại Lực Mẫu.  
Bất Một Kim Cương Thiết Đỉnh Mẫu.  
Kim Cương Thiếu Đồng Trì Chủng Mẫu.  
Kim Cương Thủ Chủng, Kim Niệm Châu.  
Đại Xích Sắc với Bảo Châu Mẫu.  
Chủng Minh Kim Cương Xưng Đỉnh Kế.  
Chủng Tướng Yếu Điệu Kim Cương Mẫu.  
Nhu Kim Sắc Quang Cụ Nhân Mẫu.  
Kim Cương Chúc với Bạch Sắc Mẫu.  
Liên Hoa Mục với Nguyệt Quang Mẫu.  
Xưng tán lễ nơi tụ Thủ Ấn  
Xuất Hữu Hoại Mẫu, Bạch Cái Mẫu.  
Thích Ca Đỉnh Kế Trung Xuất Mẫu.  
Kim Cương Đỉnh Kế Quýnh Già Mẫu.  
Thiên Tý Thiên Thủ Đại Cụ Mẫu.

Đại Cu Đê Chi Cự Nhãn Mẫ  
Bất Nhị Xí Nhiên Cự Chủng Tướng.  
Kim Cương Quảng Bác Đại Bạch Mẫ.  
Chủ Tê Tam Giới Trùng Vi Mẫ.  
Tối cực nơi con, cầu ủng hộ.  
Tối cực nơi con, xin che giúp.

ÁN-Quốc vương, giặc cướp, nước, lửa, độc.  
Khí giới, đói khát, Tà Ma, tật.  
Sét đánh phi thời và chết yểu.  
Động đất, hình phạt của quốc vương.  
Sấm sét, Phi Không, các Bồ tán.  
Loài cạp, thú ác trong nạn lớn.  
Trong tất cả Thời xin che giúp.  
Thiên Ma, các Ma gây trở ngại  
Loài đoạt uy lực và Quỷ đói  
Nhóm Phong, Đả, Đàm trong đại bệnh  
Trong tất cả Thời xin che giúp  
Nhóm Tham, Sân, Si, các phiền não  
Mười nghiệp bất thiện, năm vô gián  
Ngăn che Tự Tính, gây Tội nghiệp  
Nẻo ác, quả khổ trong sợ hãi  
Ngu tư (vốn Tính ngu muội) nay con cầu che giúp  
Dùng Thiết câu của Đại Từ bi  
Giống như Ái Tử (con yêu) xin hộ trì  
Trong tất cả Thời ủng hộ con .

ĐẠI BẠCH TẢN CÁI TỔNG TRÌ TÁN THÁN ĐẢO CHÚC KỆ  
\_Hết\_

17/ 11/ 2001